

**CÔNG TY TNHH SÁCH HÀ GIANG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SÁCH HÀ GIANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA GIANG BOOKS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HA GIANG BOOKS

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108620369

**3. Ngày thành lập:** 22/02/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

LK5-SL25 Vinhomes Thăng Long, Khu đô thị Nam An Khánh, Xã An Khánh, Huyện  
Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0965.349.268

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Sửa chữa sách, đồ dùng cá nhân và gia đình khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 9529        |
| 2.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa<br>- Môi giới mua bán hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4610        |
| 3.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 8299        |
| 4.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác;<br>- Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế;<br>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;<br>- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;<br>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;<br>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;<br>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;<br>- Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;<br>- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu | 4649(Chính) |
| 5.  | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4761        |
| 6.  | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 1811        |
| 7.  | Hoạt động xuất bản khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 5819        |
| 8.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1812        |
| 9.  | Xuất bản các danh mục chỉ dẫn và địa chỉ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 5812        |
| 10. | Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1709        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.680.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức      | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | VŨ THANH HƯƠNG | P0906 T2 CC CT01 Khu DDTM Mỗ Lao, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 1.560.000.000         | 92,860    | 001182017415                                                                                                                                      |         |
| 2   | VŨ VĂN DUỖNG   | Thôn Bùng, Xã Minh Đức, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                         | 12.000.000            | 7,140     | 001080019305                                                                                                                                      |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: VŨ THANH HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001182017415

Ngày cấp: 19/09/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P0906 T2 CC CT01 Khu DDTM Mỗ Lao, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: LK5-SL25 Vinhomes Thăng Long, Khu đô thị Nam An Khánh, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội